

Cẩm X, ngày 12 tháng 07 năm 2019.

Số: 81/2019/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 94/2019/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 06 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Trần Văn C, sinh năm 1988.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn Tam Đ, xã Cẩm V, huyện Cẩm X, tỉnh Hà T.

- Bị đơn: Chị Thân Thị Th, sinh năm 1995.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn Tam Đ, xã Cẩm V, huyện Cẩm X, tỉnh Hà T.

Căn cứ vào khoản 3, 4 Điều 147, điều 212, và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 ;

Căn cứ vào các khoản 1 điều 51; điều 53; điều 54; điều 55; điều 57; điều 81; điều 82; điều 83; điều 107; điều 110; điều 116; điều 117 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 1 điều 24; khoản 7, điều 26; điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 07 năm 2019

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 07 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. **Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Anh Trần Văn C và chị Thân Thị Th.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về con chung:** Anh Trần Văn C và chị Thân Thị Th nhận trong quá trình chung sống vợ chồng có con chung là Trần Văn Đăng Kh, sinh ngày 14/08/2014.

Giao con Trần Văn Đăng Kh cho anh Trần Văn C chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi và có khả năng lao động). Chị Th và anh C thoả thuận, chị Th có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000đ. Kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật đến khi con tròn 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khi một trong hai bên có yêu cầu. Chị Th có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền ngăn cấm, cản trở.

*** Về tài sản:** Anh Trần Văn C và chị Thân Thị Th xác nhận trong quá trình chung sống vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

*** Về nợ chung:** Anh Trần Văn C và chị Thân Thị Th xác nhận quá trình chung sống vợ chồng không vay nợ ai, không ai vay nợ vợ chồng.

*** Về án phí:** Anh Trần Văn C và chị Thân Thị Th thoả thuận anh Công có nghĩa vụ nộp 150.000đ tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ số tiền 300.000đ, tiền tạm ứng án phí anh C đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm X, tỉnh Hà T theo biên lai số 0003310 ngày 20 tháng 06 năm 2019. Trả lại cho anh Nguyễn Văn C số tiền 150.000đ mà anh C đã nộp.

Chị Thân Thị Th phải nộp 150.000đ tiền án phí cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Hà T;
- Viện kiểm sát huyện Cẩm X;
- Chi cục THA DS huyện Cẩm X;
- UBND xã Cẩm V (để xóa tên trong sổ đăng ký kết hôn số 01 tháng 04/ 2014);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị MT